

GIẢNG CO TÍCH LŨY

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Các nhịp rung lắc, điều chỉnh của thị trường trong tuần này là cơ hội để các NĐT mở các vị thế mua trading hoặc tăng tỷ trọng cho các CP đang có trong danh mục.
BÁN	Đối với các hoạt động bán trading hoặc cơ cấu danh mục, nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp tăng mạnh của thị trường để thực hiện. Vùng kháng cự 1.285-1.300 điểm rất dễ xảy ra rung lắc mạnh.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

NLG	MUA
	↑ 12,41%
	VND 45.300

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (3/9) khi cổ phiếu công nghệ tiếp tục bị bán tháo.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường chứng khoán trong nước vẫn là diễn biến tương tự những phiên gần đây. Thị trường duy trì sự tích cực về điểm số nhưng lại kém tích cực về thanh khoản. Tuy nhiên, việc thị trường giằng co tích lũy là không mới và cũng dễ hiểu khi thị trường sát kỳ nghỉ lễ. Mặc dù đang trong diễn biến giằng co, tích lũy nhưng xu hướng tăng của thị trường chứng khoán sẽ tiếp diễn và VN-Index có khả năng vượt ngưỡng tâm lý 1.300 điểm sau kỳ nghỉ lễ kéo dài, khi dòng tiền đang tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	40.936,93	-1,51	8,62
S&P 500	5.528,93	-2,12	15,91
Nasdaq	17.136,30	-3,26	14,16
VIX	20,72	33,25	66,43
DAX	18.747,11	-0,97	11,91
FTSE 100	8.298,46	-0,78	7,31
CAC40	7.575,10	-0,93	0,42
Hang Seng	17.488,29	-0,92	2,59

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	62,34	BUY
MACD (12,26)	10,42	BUY
ADX (14)	22,90	BUY
SMA5	1.281,47	BUY
SMA20	1.250,34	BUY
SMA50	1.257,02	BUY
SMA100	1.256,35	BUY
SMA200	1.218,48	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chỉ số ngành sản xuất Mỹ của S&P Global cho thấy hoạt động trong tháng 8 suy giảm so với tháng 7. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) của Viện Quản lý nguồn cung Mỹ (ISM) không đạt mức mà giới phân tích đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones. Những dữ liệu này khiến nhà đầu tư cổ phiếu ở Phố Wall lo lắng về sức khỏe nền kinh tế Mỹ - cũng chính là mối lo đã khiến thị trường bán tháo vào đầu tháng này.
- Giá dầu sụt xuống mức thấp nhất 9 tháng, xóa sạch thành quả tăng của năm nay do triển vọng bất lợi về nhu cầu tiêu thụ năng lượng và khả năng Libya đạt được một thỏa thuận nhằm ngăn xử lý tình trạng gián đoạn nguồn cung dầu.
- Bộ Giao thông vận tải đang đề nghị bổ sung gần 4.200 tỷ đồng vốn đầu tư công trong năm 2024, nhằm đáp ứng nhu cầu triển khai các dự án nhóm B và dự án đã hoàn thiện thủ tục đầu tư. Với tổng nguồn bổ sung này, tổng kế hoạch giải ngân năm 2024 dự kiến của Bộ Giao thông vận tải khoảng 75.478 tỷ đồng.
- **PGV:** Lũy kế 7 tháng đầu năm, Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP cho biết sản lượng điện sản xuất của toàn hệ thống cả nước đạt hơn 179 tỷ kWh, tăng 11.5% so với cùng kỳ 2023. Nguồn thủy điện tiếp tục được huy động cao do diễn biến thủy văn thuận lợi ở khu vực miền Bắc.
- **HBC:** Sau soát xét, CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình ghi nhận lãi ròng bán niên 2024 tăng 89 tỷ đồng so với BCTC tự lập, tương đương tăng 12%. Điểm thay đổi lớn nhất trong kết quả kinh doanh soát xét của HBC so với BCTC tự lập trước đó là doanh thu tài chính tăng 22% lên 195 tỷ đồng.
- **NLG:** Theo thông tin từ Sở GD&ĐT Hà Nội, Công ty CP Đầu tư Nam Long phát hành thêm 2 lô trái phiếu có mã NLGB2427002 và NLGB2427003 với tổng giá trị là 950 tỷ đồng.
- **VLC:** Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP mới thông báo nghị quyết HĐQT về việc chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền, tỷ lệ 6%. Ngày đăng ký cuối cùng là 20/09. Thời gian thanh toán vào ngày 22/10.
- **DLG:** CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai cho biết, thời gian tạm hoãn công bố thông tin BCTC riêng và hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2024 sẽ không quá 30 ngày so với thời hạn quy định.
- **VTO:** CTCP Vận tải Xăng dầu Vitaco mới công bố BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2024 của Công ty với lợi nhuận được điều chỉnh tăng hơn 4,37 tỷ đồng.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.492,41	-0,02	20,82
Dầu WTI	69,95	-0,55	-2,37
Dầu Brent	73,41	-0,46	-4,71
Than	142,00	-1,32	-3,01
Đồng	8.954,50	-2,49	4,62
Quặng sắt	92,79	-4,24	-32,72
Thép	461,50	-0,97	-18,27

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	101,703	-0,12	0,37
USD/JPY	145,49	-0,01	-3,06
USD/CNY	7,1139	0,11	-0,20
EUR/USD	1,1055	0,11	0,14
GBP/USD	1,3114	0,00	3,01

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
MWG	367,40	69.800	1,01
HPG	460,41	25.500	-0,39
VHM	468,22	41.500	0,00
SSI	291,99	33.700	-0,74
DIG	744,65	23.200	-2,73

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	512.519,67	91.700	0,22
BID	278.751,32	48.900	-0,81
GAS	191.318,43	83.300	-0,12
FPT	196.868,40	134.800	0,82
CTG	188.218,21	35.050	0,14

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

NLG

Khuyến nghị
MUA
Giá hiện tại
41.000
Giá mục tiêu
45.300
Tiềm năng tăng giá
12,41%
Vùng giải ngân
39.000-40.000
Ngưỡng cắt lỗ
<38.800

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- NLG đã công bố LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số quý 2/2024 đạt 145 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ, so với khoản lỗ ròng trị giá 77 tỷ đồng vào quý 1/2024, chủ yếu được thúc đẩy bởi việc ghi nhận bán cổ phần của dự án Paragon.
- Quỹ đất của NLG chủ yếu nằm ở khu vực thành phố vệ tinh của TP. HCM trong bối cảnh khu vực trung tâm ngày càng khan hiếm quỹ nhà ở. Trong giai đoạn 5 năm tới, doanh nghiệp vẫn tiếp tục khai thác các thành phần của những quỹ dự án hiện hữu, bao gồm Valora tại Waterpoint, Izumi; Flora tại Mizuki, Akari 3 và Ehome tại Central Lake Cần Thơ, Southgate.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Xu hướng tăng ngắn hạn của NLG vẫn được duy trì. Tuy nhiên, cổ phiếu đang gặp áp lực chốt lời quanh vùng cản mạnh 41.000-41.500 đồng. Do đó, nhà đầu tư có thể canh giải ngân từng phần trong các nhịp rung lắc đối với NLG, tăng tỷ trọng nếu vượt lên trên vùng 41.500 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	4.339	3.181	252
LNTT (tỷ đ)	1.070	968	177
LNST (tỷ đ)	866	800	160
Nợ/VCSH (%)	39	45	46
ROE (%)	5,74	4,97	4,39
ROA (%)	2,19	1,74	1,50
EPS (VNĐ)	1.339	1.187	1041,13
P/E (lần)	23,2	30,9	39,38
P/B (lần)	1,32	1,50	1,71

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

NLG - = 41.00, MA(C.50) = 41.09, MA1(C.20) = 39.60, MA2(C.100) = 41.33



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	55,37	BUY	
MACD (12,26)	0,05	BUY	
ADX (14)	17,87	BUY	
SMA5	40.830	BUY	
SMA20	39.600	BUY	
SMA50	41.090	SELL	
SMA100	41.330	SELL	
SMA200	40.040	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			6,65%
2	GVR	Nắm giữ	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			2,46%
3	DBC	Mua	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			0,53%
4	VCI	Mua	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7			-0,96%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
2	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
3	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
4	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
5	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
6	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
7	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
8	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
9	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
10	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
11	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
12	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
13	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
14	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%
15	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đỉnh 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-(-13%-18%)
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-(-18-37%)
Mã CP	MSB	Tỷ lệ
Mua	45-46	
	(Có thể DCA về 41-62)	
Cắt lỗ	Đỉnh 39	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-(-13%-14%)
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giờ	
Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-(-7%-12%)
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-(-13%-24%)

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room